

**ASKA PHARMACEUTICAL CO.,
LTD.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Số: 06-24/TB-ASKA
No: 06-24/TB-ASKA

Tokyo, ngày 14 tháng 11 năm 2024
Tokyo, month 11 day 14 year 2024

THÔNG BÁO

**Giao dịch cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm của người nội bộ và người có
liên quan của người nội bộ**

***NOTICE OF TRANSACTION IN SHARES/FUND CERTIFICATES/COVERED
WARRANTS OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL
PERSON.***

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Công ty Cổ phần Dược Phẩm Hà Tây (Hataphar)
To: - The State Securities Commission;
- Ha Noi Stock Exchange;
- Ha Tay Pharmaceutical Joint Stock Company (Hataphar)

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation
conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* **ASKA
PHARMACEUTICAL CO., LTD.**

- Quốc tịch/*Nationality:* **Nhật Bản / Japan**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký
doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp,
nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration
Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of
issue, place of issue:* **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104-01-018375, cấp lần đầu
ngày 03/10/2005, tại Bộ Tư Pháp Nhật Bản/ Business Registration No. 0104-01-018375, first
granted on October 3rd 2005 at Ministry of Justice (Japan)**

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:*

Số 5-1, Shibaura 2-Chome, Quận Minato, thành phố Tokyo, Nhật Bản/ 5-1, Shibaura 2-Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

- Điện thoại/*Telephone:* **+81-3-5484-8361**

- Fax: **+81-3-5484-8351**

- Email: kouhou@aska-pharma.co.jp

- Website: <https://www.aska-pharma.co.jp/english/>

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* **Cổ đông lớn, Người có liên quan của người nội bộ/Major Shareholder, Affiliated person of internal person.**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

2.1 Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person:* **Ông/Mr Hiroyasu Nishioka**

- Quốc tịch/*Nationality:* **Nhật Bản/Japan**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.:*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:*

Fax:

Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company:* **Thành viên Hội Đồng Quản Trị/ Member of the Board of Directors**

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:* **Ông Hiroyasu Nishioka**

đang giữ các chức vụ sau tại ASKA Pharmaceutical Co., Ltd/Mr Hiroyasu Nishioka currently holds the following positions at ASKA Pharmaceutical Co., Ltd.

- Giám đốc điều hành, Thành viên hội đồng quản trị phụ trách khối sản xuất, Trưởng khối kinh doanh quốc tế
- *Managing Director, Head of International Business, Production Management*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): **0 cổ phiếu, tỷ lệ 0%/0 share, ratio 0%**

2.2 Họ và tên người nội bộ/Name of internal person: **Ông/Mr Keisuke Oshio**

- Quốc tịch/Nationality: **Nhật Bản/Japan**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/ID card/Passport No.:

- Địa chỉ thường trú/Permanent address:

- Điện thoại liên hệ/Telephone:

Fax:

Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/Current position in the public company, the fund management company: **Thành viên Hội Đồng Quản Trị/ Member of the Board of Directors**

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: **Ông Keisuke Oshio đang giữ chức vụ Trưởng Bộ phận kinh doanh quốc tế tại ASKA Pharmaceutical Co., Ltd/Mr Keisuke Oshio is a General Manager of International Business Department at ASKA Pharmaceutical Co., Ltd.**

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): **0 cổ phiếu, tỷ lệ 0%/0 share, ratio 0%**

3. Mã chứng khoán giao dịch/Securities code: **DHT**

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/Underlying securities code (for covered warrants):

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above:

Số/No. 003FCC5863 tại công ty chứng khoán/*In the securities company:* Công ty Cổ Phần Chứng khoán SSI/SSI Securities Corporation

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:* **28.820.178 cổ phiếu, tỷ lệ 35,001%/ 28,820,178 shares, ratio 35.001%.**

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities (which are mentioned at item 3) held before executing the covered warrants *:*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sale/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap:*

Mua/To purchase

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading:*

500,000 cổ phiếu/ 500.000 shares

7. Giá trị giao dịch dự kiến (tính theo mệnh giá)/*The expected value of transaction (which calculated based on par value).*

5,000,000,000 VND(Bằng chữ: Năm tỷ đồng) / 5.000.000.000 VND (In words: Five billion Vietnam dong only)

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) giao dịch dự kiến (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Value of covered warrants (at the latest issuing price) expected to be traded (for covered warrants):*

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered*

warrants expected to hold after the transaction: 29.320.178 cổ phiếu, tỷ lệ 35,6% / 29,320,178 shares, ratio 35.6%

9. Mục đích thực hiện giao dịch/*Purpose of transaction*: **Tăng sở hữu tại Công ty Cổ phần Dược Phẩm Hà Tây/ To increase the shareholding at Ha Tay Pharmaceutical Joint Stock Company**

10. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: **Khớp Lệnh và Thỏa Thuận /Order Matching and Put Through**

11. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time*: **từ ngày/***from* **20/11/2024** **đến ngày/***to* **26/11/2024**

* Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày thông báo giao dịch/*Number, ownership percentage of underlying securities held at the day of the notice*:

Nơi nhận/Recipients:

- Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội/ *Ha Noi Stock Exchange*
- Công ty Cổ phần Dược Phẩm Hà Tây (Hataphar)/ *Ha Tay Pharmaceutical Joint Stock Company (Hataphar)*

ASKA PHARMACEUTICAL CO., LTD.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
/PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)

(Signature, full name and seal -if any)



Sohta Yamaguchi

Tổng Giám Đốc Đại Diện kiêm Thành viên HĐQT

Representative Director cum BOD members